

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2019/HS-PT

Ngày : 09 - 4 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Thái Văn Chấn

2. Ông Đào Chí Keo

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Nhuận – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLPT-HS ngày 22/01/2019 đối với bị cáo Chau Si N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Chau Si N, sinh năm 1982; Sinh, trú quán: tổ 08, ấp V, xã T, huyện B, tỉnh An Giang; Dân tộc: Khmer; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 01/12 ; Nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Chau Sa N, sinh năm 1950 và bà Nèang Cà M, sinh năm 1955; Vợ: Nèang Sóc Ch, sinh năm: 1986; có 01 con (02 tuổi); anh, chị, em có 02 người, bị cáo là người thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Chau Si N có Luật sư Ninh Văn K – Đoàn luật sư tỉnh An Giang. (Có mặt).

Người phiên dịch: Ông Châu Sóc Xưa - Phiên dịch viên, Phòng dân tộc Đài phát thanh Truyền hình tỉnh An Giang. (có mặt).

(Ngoài ra, trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/3/2018 bị cáo Châu Si N điều khiển xe mô tô của mình sang Casino – Campuchia cầm 4.000.000đ để chơi đánh bạc và thua hết. Trên đường đi bộ về nhà, khi đến xã Vĩnh Trung, N đã nảy sinh ý tìm tài sản để chiếm đoạt có tiền chuộc lại xe. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 16/3/2018, N đi đến nhà anh Huỳnh Anh D ấp V, xã T) thấy trong nhà còn mở đèn chiếu sáng, thấy vậy N trèo qua hàng rào lưới B40 đi vào quan sát, thấy anh D, chị H đang ngủ trên bộ vạc phía trước nhà và phát hiện chị H có đeo sợi dây chuyền vàng 18kara, trọng lượng 5,1 chỉ trên cổ, N đi đến dùng tay xé mùng một đoạn khoảng 20cm, rồi dùng tay phải giật đứt sợi dây chuyền của chị H và nhanh chóng tẩu thoát về nhà cất giấu. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 16/3/2018, N lấy sợi dây chuyền cướp giật được đưa cho Nèang Sóc Ch nói nhặt được trên đường rồi kêu chị Ch mang đi bán. Nghe vậy, chị Ch không tin nên gạn hỏi thì N nói thật là sợi dây chuyền này là do N cướp giật được. Sau đó N cùng với chị Ch mang sợi dây chuyền đến tiệm vàng “Lê Sơn” bán, nhưng anh Lê Sơn nghi vấn sợi dây chuyền không phải của N và chị Ch nên không đồng ý mua vào. N và chị Ch tiếp tục mang sợi dây chuyền đến tiệm vàng Kim Ngân tại chợ Vĩnh Trung bán cho chị Trần Mỹ N với số tiền là 12.650.000đ. Xong, N mua lại 02 chiếc vòng đeo tay loại vàng 18kara, trọng lượng 2,388 chỉ với giá 5.590.000đ cho chị Ch. Số tiền còn lại N mang lên Campuchia chuộc xe và tiếp tục đánh bạc thua hết. Ngày 16/3/2018 Châu Si N đến Công an xã Vĩnh Trung đầu thú.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 259 ngày 03/4/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tịnh Biên, xác định: Sợi dây chuyền vàng 18kara, kiểu dây cong đặc, loại vàng 75%, trọng lượng 5,1 chỉ được định giá 11.883.000 đồng.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể chị Phạm Thị Bích H ngày 16/3/2018 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ghi nhận: có 01 vết trầy xước sau cổ, không liên tục 02cm x 0,5cm.

Cáo trạng số 22/VKS-HS ngày 07/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố bị cáo Châu Si N về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Chau Si N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/11/2018 bị cáo Chau Si N có đơn kháng cáo yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Chau Si N có đơn kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất vụ án và xét xử bị cáo Chau Si N về tội “Cướp giật tài sản” và tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù là đúng quy định của pháp luật, đúng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng. Giai đoạn phúc thẩm bị cáo kháng cáo nhưng không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới làm cơ sở xem xét cho bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chau Si N, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Luật sư Ninh Văn K bào chữa cho bị cáo Chau Si N:

- Về tội danh: Bị cáo Chau Si N thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của chị Phạm Thị Bích Hợp với dấu hiệu lén lút, người bị hại không hay biết và khó phát hiện người thực hiện là dấu hiệu đặc trưng của tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo Chau Si N về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 là quá nặng không phù hợp ở mặt khách quan là cướp giật công khai, táo bạo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa tội danh cũng như hình phạt đối với bị cáo Chau Si N.

- Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc, có nhân thân tốt, hoàn cảnh khó khăn, thật thà khai báo ăn năn hối cải, đã khắc phục bồi thường cho người bị hại, sau khi phạm tội đã đến Công an đầu thú. Căn cứ vào Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà cấp sơ

thâm vận dụng, có thể cho bị cáo được án treo, tạo điều kiện cho bị cáo ở nhà lao động chân chính, phụ giúp gia đình và làm công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo Chau Si N kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Chau Si N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo khai sang Campuchia đánh bạc hết tiền nên cầm xe mô tô tiếp tục đánh bạc và thua tiếp, trên đường trở về bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản để lấy tiền chuộc lại xe đã cầm cố. Khi đi ngang nhà anh Huỳnh Anh D và chị Phạm Thị Bích H, bị cáo trèo rào vào nhà, nhìn thấy chị H nằm ngủ trên cỏ có đeo sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định giật lấy dây chuyền đem bán. Để thực hiện ý định, bị cáo xé mùng một đoạn, dùng tay giật sợi dây chuyền trên cổ của bị hại rồi nhanh chóng bỏ chạy. Sáng hôm sau, cùng người nhà đem bán lấy tiền chuộc lại xe và tiếp tục lên casino đánh bạc, thua hết tiền.

Lời thừa nhận của bị cáo Chau Si N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thực tế đã chứng minh người bị hại có dấu vết trầy xước trên cổ như biên bản xem xét dấu vết trên thân thể chị Phạm Thị Bích H ngày 16/3/2018 do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ghi nhận: có 01 vết trầy xước sau cổ, không liên tục 02cm x 0,5cm. Và chính người bị hại cũng xác định cổ bị đau, dây chuyền bị mất do bị giật nhưng không biết là ai. Với các chứng cứ này, đã chứng minh ý thức ban đầu của bị cáo là xâm nhập vào nhà của anh D, chị H mục đích chiếm đoạt tài sản, nhưng khi thực hiện thì thực hiện hành vi cướp giật đó là giật dây chuyền và bỏ chạy, hành vi này đã đủ dấu hiệu định tội “Cướp giật tài sản” như bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Chau Si N.

[3] Về hình phạt: Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo Chau Si N; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người ham mê cờ bạc, trước đó đã cầm chiếc xe mô tô thuộc sở hữu của mình sang casino đánh bạc thua hết, lần phạm tội này cũng nhằm mục đích thực hiện tiếp một hành vi trái pháp luật khác; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải có hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục răn đe bị cáo. Đối với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Luật sư nêu ra tại phiên tòa đã

được Cấp sơ thẩm nhận định và đánh giá một cách toàn diện nên không có cơ sở xem xét cho bị cáo. Trong vụ án này, mặc dù bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao nhưng động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo là rất xấu, sau khi chiếm đoạt tài sản bị cáo đã dùng tiền mua vàng cho vợ và dùng số tiền còn lại lên casino đánh bạc tiếp nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo và nhằm răn đe phòng chống tội phạm. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Chau Si N phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; và điểm b, khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chau Si N và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Chau Si N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ghi nhận: Bị cáo Chau Si N đã nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang (biên lai thu số 0001528 ngày 11/3/2019 của Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang).

Bị cáo Chau Si N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang không có

kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện, thị (2);
- Công an huyện (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Ngọc Sơn

